

Số: 13/TB-UBND

Tân Lập, ngày 17 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách phường Tân Lập năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND 16 tháng 01 năm 2022 của UBND phường Tân Lập về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách phường Tân Lập năm 2023.

1. Nội dung niêm yết công khai

UBND phường Tân Lập tổ chức niêm yết công dự toán thu, chi ngân sách phường Tân Lập năm 2023.

- Cân đối dự toán ngân sách phường năm 2023 (Biểu số 108)
- Dự toán thu ngân sách phường năm 2023 (Biểu số 109)
- Dự toán chi ngân sách phường năm 2023 (Biểu số 110)

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường;
- Thông báo trên hệ thống truyền thanh của UBND phường;
- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội phường và các tổ dân phố trên địa bàn phường.

3. Thời gian công khai: 30 ngày liên tục kể từ ngày 16/01/2022 đến hết ngày 16/02/2022

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Tân Lập (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)

Vậy UBND phường Tân Lập thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường để xem niêm yết công khai dự toán ngân sách phường năm 2023 theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQ phường;
- Các tổ chức chính trị xã hội phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thuận

Tân Lập, ngày 16 tháng 01 năm 2023

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước
phường Tân Lập năm 2023**

Hôm nay, hồi 8h00, ngày 16 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở UBND phường Tân Lập chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND:

- | | |
|------------------------------|----------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Hồng Thuận | - Q. Chủ tịch UBND; |
| 2. Ông: Lê Thanh Tùng | - Phó Chủ tịch UBND; |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Chung Thủy | - CC Tài chính - Kế toán; |
| 4. Bà Lương Quỳnh Trang | - CC Văn phòng - Thống kê; |

II. Đại Diện UBMTTQ:

- | | |
|---------------------------|------------------------|
| 1. Ông: Đào Văn Hiệp | - Chủ tịch UBMTTQ; |
| 2. Ông: Nguyễn Thị Nguyệt | - Phó Chủ tịch UBMTTQ. |

III. Đại diện HĐND Phường:

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông: Phạm Quý Dương | - Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch HĐND |
|------------------------|---------------------------------|

Chủ tọa: Ông Nguyễn Hồng Thuận - Q. Chủ tịch UBND.

Thư ký: Bà Lương Quỳnh Trang - CC Văn phòng - Thống kê.

NỘI DUNG:

Xác nhận niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023 phường Tân Lập với nội dung sau:

* Nội dung niêm yết: Các biểu công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của UBND phường Tân Lập

* Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND phường Tân Lập.

* Thời gian niêm yết: Từ ngày 16 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 16/02/2023.

Biên bản lập xong hồi 11h00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ



Lương Quỳnh Trang

CHỦ TỌA



Nguyễn Hồng Thuận

Số: 17/QĐ-UBND

Tân Lập, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách
phường Tân Lập năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LẬP

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân phường Tân Lập về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách phường Tân Lập năm 2023;

Xét đề nghị của Ban tài chính, công chức văn phòng - Thống kê UBND phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách phường Tân Lập năm 2023 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng - Thống kê, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thuận

**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)*

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
Tổng số thu	5.681.918.000	Tổng số chi	5.681.918.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	132.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
Phí môn bài	72.000.000		
Phí, lệ phí	50.000.000		
Thu khác	10.000.000		
II. Các khoản thu phân chi theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.085.300.000	II. Chi thường xuyên	5.569.379.000
Thuế thu nhập cá nhân (hộ)	-	Chi an ninh trật tự	314.000.000
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	35.000.000	Chi quân sự	779.575.000
Thuế TNCN từ chuyển nhượng đất	727.500.000	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	169.000.000
Lệ phí trước bạ nhà đất	197.400.000	Chi sự nghiệp thể thao	25.000.000
Thuế giá trị gia tăng	125.400.000	Chi sự nghiệp xã hội	35.000.000
III. Thu bổ sung	4.464.618.000	Chi QL nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.246.804.000
1. Bổ sung cân đối ngân sách	4.464.618.000	III. Dự phòng	112.539.000
2. Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)*

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
	TỔNG THU	11.625.000.000	5.681.918.000
	THU I+II	11.625.000.000	1.217.300.000
I	Các khoản thu 100%	132.000.000	132.000.000
	Phí môn bài	72.000.000	72.000.000
	Phí, lệ phí	50.000.000	50.000.000
	Thu khác	10.000.000	10.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	11.493.000.000	1.085.300.000
1	Các khoản thu phân chia		
	Thuế thu nhập cá nhân (đất)	7.275.000.000	727.500.000
	Thuế thu nhập cá nhân (hộ)	640.000.000	
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	350.000.000	35.000.000
	Lệ phí trước bạ nhà đất	1.974.000.000	197.400.000
	Thuế giá trị gia tăng	1.254.000.000	125.400.000
	Thuế xây dựng (tư nhân)		-
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		4.464.618.000
	Thu bổ sung cân đối ngân sách		4.464.618.000

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	$1=2+3$	2	3
	TỔNG CHI	5.717.918.000		5.681.918.000
	Trong đó:			
I	Chi đầu tư phát triển			
1	Chi đầu tư XDCB			
2	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản			
II	Chi thường xuyên	5.605.379.000		5.569.379.000
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	1.129.575.000		1.093.575.000
	Chi dân quân tự vệ	779.575.000		779.575.000
	Chi an ninh quốc phòng	350.000.000		314.000.000
2	Chi hoạt động văn hóa thông tin - thể thao	194.000.000		194.000.000
	Hoạt động văn hóa thông tin	169.000.000		169.000.000
	Hoạt động thể dục thể thao	25.000.000		25.000.000
3	Chi sự nghiệp xã hội	35.000.000		35.000.000
	Hoạt động chính sách người có công	35.000.000		35.000.000
4	Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.246.804.000	0	4.246.804.000
	Quản lý nhà nước	2.558.634.000		2.558.634.000
	Hội đồng nhân dân	380.000.000		380.000.000
	Đảng cộng sản Việt Nam	450.000.000		450.000.000
	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	100.000.000		100.000.000
	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	87.300.000		87.300.000
	Hội Nông dân Việt Nam	80.000.000		80.000.000
	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	74.400.000		74.400.000
	Mặt trận tổ quốc	312.200.000		312.200.000
	Hội Chữ thập đỏ	9.870.000		9.870.000
	Hội Người cao tuổi	33.000.000		33.000.000
	Hội khuyến học	17.776.000		17.776.000
	Các hội đặc thù khác	71.712.000		71.712.000
	Đội XHTN	71.912.000		71.912.000
II	Chi dự phòng	112.539.000		112.539.000